

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày: 16/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Sơn và ông Lê Xuân Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Dung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Cương, Kiểm sát viên.

Vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 17/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 03/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn Th**; tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 12/8/2001 tại xã Ng, huyện T, tỉnh Ng. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Kéo, xã Ng, huyện T, tỉnh Ng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trương Văn Th, sinh năm 1977. Con bà Phạm Thị Q, sinh năm 1982; Bố mẹ bị cáo hiện đang sinh sống tại xã Ng, huyện T, tỉnh Ng. Anh chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2022, đến ngày 16/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại xã Ng, huyện T, tỉnh Ng. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh Phan Văn L, sinh năm: 1994; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do. Nơi cư trú: Thôn Trung Thiên, xã Th, huyện C, tỉnh H. Có đơn xin vắng mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Đức Tr, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Th, tỉnh H. Có mặt

+ Chị Lê Thị Ph, sinh năm: 1998; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt

+ Anh Võ Văn L, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Thôn 4, xã Ng, huyện Ng, tỉnh Ng. Vắng mặt

+ Anh Trần Văn H, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Tổ 34 phường H, quận L, Th phố Đ. Vắng mặt

+ Anh Nguyễn Đình Ph, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Số 239 T, phường H, quận L, Th phố Đ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn Th là nhân viên phụ xe của nhà xe H có trụ sở tại Th phố Đ. Tối ngày 05/12/2022, Th được giao làm phụ xe của xe ô tô khách biển kiểm soát 43B - 054.82 chạy tuyến Th phố Đà Nẵng đi Th phố Vinh, tỉnh Ng. Hành khách đi trên chuyến xe này có anh Phan Văn L trú tại xã Th, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; anh L được xếp nằm ở giường tầng I cuối cùng của lối giữa. Lúc lên xe, anh L để ví của mình ở túi quần bên trái, trong ví có các giấy tờ cá nhân của anh L và số tiền 12.027.000 đồng.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Trương Văn Th mang chân đến nằm tại vị trí cuối lối đi lại. Khi nằm xuống, Th phát hiện có một chiếc ví da màu đen của anh L bị rơi ra ngay bên phía vai phải của Th; lúc này Th nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc ví của anh L nên Th đã dịch chuyển chiếc ví vào trong chăn của mình. Sau đó, anh L đề nghị đổi chỗ thì Th liền ôm chăn, ôm theo chiếc ví của anh L đi sang lối khác; Th để ví ở nguyên trong chăn và dùng chăn đó để gối đầu nằm ngủ. Khoảng 03 giờ ngày 06/12/2022, xe dừng ở cây xăng Sơn Hiền - thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để cho khách xuống đi vệ sinh, khi lấy ví ra kiểm tra thì phát hiện có rất nhiều tiền nên Th bỏ chiếc ví vào túi quần sau bên trái của mình rồi tiếp tục hành trình. Khoảng hơn 01 giờ sau, anh Phan Văn L phát hiện bị mất ví nên báo với nhân viên nhà xe tìm giúp nhưng không thấy. Khi xe ô tô 43B - 054.82 ghé vào đỗ nhiên liệu tại cây xăng Thạch Thanh, thuộc thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh thì Th xuống xe đi vào nhà vệ sinh tại cây xăng, lấy hết số tiền nằm ở ngăn giữa trong ví ra (gồm nhiều tờ có mệnh giá 500.000 đồng và một ít tiền lẻ) rồi rút chiếc ví đang còn giấy tờ tùy thân của anh L và một ít tiền lẻ qua ô cửa thông gió ra phía sau nhà vệ sinh và quay lại xe tiếp tục công việc của mình. Trên hành trình ra bến xe Th phố Vinh, tỉnh Ng, anh L cùng với nhân viên nhà xe đã tiến hành kiểm tra hành khách cũng như trên xe nhưng không tìm thấy chiếc ví nên anh L xuống xe đi về nhà.

Sau khi trộm được số tiền của anh L, Th rút 01 tờ tiền 500.000 đồng để trả tiền ăn sáng và mua một số đồ dùng cá nhân ở Th phố Vinh. Khi xe ô tô 43B - 054.82 về đến Th phố Đà Nẵng, Trương Văn Th đi về phòng trọ ở phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, Th phố Đà Nẵng đếm lại số tiền lấy trộm của anh Phan Văn L được 11.510.000 đồng; Th đã sử dụng 9.400.000 đồng để chuộc lại chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 37N1 - 457.05 và 01 chỉ vàng mà Th đã cầm cố trước đó tại tiệm cầm đồ của anh Nguyễn Đình Ph ở Th phố Đà Nẵng; số tiền còn lại Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 08h05 ngày 06/12/2022, anh Phan Văn L nhận được điện thoại của nhân viên cây xăng Thạch Thanh tại Thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh thông báo nhặt được chiếc ví của anh nên ngày 10/12/2022 anh L đến Công an huyện Thạch Hà trình báo vụ việc. Ngày 10/12/2022, biết không thể

trốn tránh trách nhiệm trước pháp luật nên Trương Văn Th đã đến Công an huyện Thạch Hà đầu thú, khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

* *Vật chứng của vụ án*: Một chiếc ví da màu đen bên trong có: 01 căn cước công dân số 042094001494, 01 chứng minh nhân dân số 184120141, 01 giấy phép lái xe ô tô số 420223008636, 01 giấy phép lái xe mô tô số 400172027795, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38P1 - 447.93, 01 thẻ ATM Vietcombank đều mang tên Phan Văn L và 17.000 đồng. Một điện thoại di động Iphone 8 màu đen, số imei 352990096449588, bên trong gắn thẻ sim số 0379.738.421, đã qua sử dụng.

Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên CQCSĐT Công an huyện Thạch Hà đã trả lại một chiếc ví da màu đen cùng các giấy tờ tùy thân và 17.000 đồng cho anh Phan Văn L; trả lại một điện thoại di động Iphone 8 màu đen cho bị cáo Trương Văn Th.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi thỏa thuận và thống nhất, Trương Văn Th đã tự nguyện bồi thường cho anh Phan Văn L 12.000.000 đồng, anh L đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 10/CT-VKS-TH, ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trương Văn Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, tiết đầu điểm s, khoản 1, 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Trương Văn Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Truy thu từ bị cáo 10.000 đồng. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Những căn cứ xác định tội danh*:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 05/12/2022, trên xe ô tô khách biển kiểm soát 43B - 054.82 của nhà xe H chạy tuyến Th phố Đà Nẵng đi Th phố Vinh, tỉnh Ng, Trương Văn Th đã lén lút lấy trộm một chiếc ví da bên trong có 12.027.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của anh Phan Văn L. Hành vi của Trương Văn Th đã đủ yếu tố cấu Th tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tự nguyện bồi thường thiệt hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đầu thú và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, cần được xử lý nghiêm bằng chế tài hình sự để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ lòng tham nhất thời, bản thân bị cáo là người dân tộc thổ, trình độ dân trí thấp. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, từ trước đến nay không có vi phạm pháp luật gì, có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy có thể xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục, thể hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước, tạo điều kiện để bị cáo có thể tu dưỡng trở Th công dân có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:*

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà đã trả lại một chiếc ví da màu đen cùng các giấy tờ tùy thân và 17.000 đồng cho anh Phan Văn L; trả lại một điện thoại di động Iphone 8 màu đen cho bị cáo Trương Văn Th.

Việc trả lại các vật chứng này của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định của pháp luật, chủ sở hữu tài sản không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX miễn xét.

Đối với số tiền Trương Văn Th bồi thường cho anh Phan Văn L còn thiếu 10.000đ, anh L không yêu cầu gì thêm. HĐXX xét thấy, đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu từ bị cáo sung công quỹ nhà nước.

[7] *Trách nhiệm dân sự*: Sau khi thỏa thuận và thống nhất, Trương Văn Th đã tự nguyện bồi thường cho anh Phan Văn L 12.000.000 đồng, anh L đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX miễn xét.

[8] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Đình Ph, sinh năm 1987, chủ tiệm cầm đồ ở số 239 đường T, phường H, quận L, Th phố Đ là người nhận 9.400.000 đồng tiền chuộc lại xe máy và 01 chỉ vàng mà Trương Văn Th cầm cố trước đó, do anh Ph không biết số tiền này do Th phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của anh Ph.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, khoản 1, 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn Th 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/02/2023).

Giao bị cáo Trương Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Ng, huyện T, tỉnh Ng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về các biện pháp tư pháp: Truy thu từ bị cáo Trương Văn Th số tiền 10.000 đồng (mười nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Ng, huyện T, tỉnh Ng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ; VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Huệ